

KINH TẾ - XÃ HỘI

TRIỂN VỌNG KINH TẾ VÀ NGÂN SÁCH MỸ TRONG THỜI GIAN 2006-2016

Liều Xuân Đài

Dự báo thu - chi ngân sách liên bang (NSLB) trong 10 năm tới (2006-2016) của Văn phòng ngân sách Quốc hội Mỹ (CBO) công bố tháng 1/2006 cho rằng, kinh tế Mỹ trong thời gian tới sẽ tiếp tục phát triển, GDP năm 2006 có thể tăng 3,6%, đạt khoảng 13.082 tỷ USD so với 12.293 tỷ USD năm 2005; thu NSLB tăng 17,7%, đạt 2.312 tỷ USD; chi tăng lên tới 20,5%, đạt 2.649 tỷ USD.

Nếu đạt được như vậy, thì vào năm 2006 (năm tài chính kết thúc vào ngày 30/9), thiếu hụt ngân sách có thể lên tới 337 tỷ USD (so với 317 tỷ USD năm 2005), tương đương 2,6% GDP. Còn nếu kể cả 22 tỷ USD dự kiến chi bổ sung để phòng phải dùng đến, thì thiếu hụt trong năm 2006 có thể tăng lên tới 359 tỷ USD, tương đương 3,8% GDP so với 2,3% GDP, mức thiếu hụt bình quân so với GDP hàng năm trong thời gian 1965-2005. Tổng số chi ngân sách nói trên (359 tỷ USD) gồm cả 50 tỷ USD dành cho hoạt động quân sự của Mỹ ở Iraq, Afghanistan và 47 tỷ USD dùng để khắc phục những thiệt hại do cơn bão Katrina và bão Rita tràn vào Mỹ năm vừa qua.

Dự đoán nói trên được CBO đưa ra trên cơ sở cho rằng, nền kinh tế thế giới bắt đầu phục hưng và sẽ phát triển ổn định trong thời gian tới, góp phần thúc đẩy kinh tế Mỹ phát triển. Điều này có nghĩa là, nếu các nền kinh tế lớn của thế giới phát triển ổn định thì hàng

hóa, vật tư Mỹ có nơi tiêu thụ, doanh nghiệp Mỹ có cơ hội mở rộng sản xuất, tạo thêm công ăn việc làm, sức mua trong nước tăng, Fed có cơ hội tăng lãi suất, thu hút vốn nhàn rỗi trong nền kinh tế, góp phần giảm lạm phát.

Thật vậy, báo cáo về triển vọng phát triển kinh tế thế giới do IMF công bố ngày 19/4/2006 cũng cho rằng, môi trường phát triển kinh tế toàn cầu hiện nay là thuận lợi một cách khác thường. Kinh tế thế giới đạt mức tăng trưởng đáng ngạc nhiên kể từ cuối năm 2005 đến nay (4/2006). Cứ đà này, GDP thế giới cũng có thể đạt mức tăng là 4,9% và vào năm 2007 có thể tăng 4,7% so với năm trước. Nếu như vậy, thì thế giới sẽ có 5 năm kinh tế tăng trưởng liên tục trên 4%, điều chưa từng có trong mấy thập niên vừa qua.

Còn theo bảng tổng hợp của nguyệt san "Economist" về tình hình kinh tế thế giới vừa qua và khả năng phát triển trong thời gian tới, vào năm 2006 trong số 25 nền kinh tế đang phát triển, chỉ có 4 nền kinh tế tăng cao trên 6% là: Trung Quốc, GDP có thể tăng 8,7%; Ấn Độ 7,2%; Nga và Argentina đều được dự đoán tăng 6,2%, và hai nền kinh tế GDP tăng thấp nhất là Mexico tăng 3,5%, Brazil tăng 3,6%. Tuy nhiên, GDP tăng cao nhất ở 15 nền kinh tế phát triển cũng chỉ đạt dự đoán là 3,9% ở Mỹ, 3,6% ở Canada, và 3,2% ở Nhật Bản. Mức thấp nhất là 1,5% ở Italia, 1,9% ở Đức và 2,2% ở Pháp.

Báo cáo IMF công bố ngày 19/4 còn cho biết thêm, đến tháng 2/2006 Mỹ đã có 3 tháng liên tục GDP tăng ổn định ở mức 3,3%. Đây có lẽ cũng là cơ sở để CBO cho rằng, GDP Mỹ năm 2006 có thể tăng thực tế là 3,6%; năm 2007 tăng 3,4%, đạt 13.731 tỷ USD; lạm phát ở mức 2,3%; thất nghiệp chiếm 5% lực lượng lao động - khoảng 8 triệu người không việc làm; và thiếu hụt NSLB khoảng 270 tỷ USD, tương đương 2% GDP...

Các chuyên gia CBO cho rằng, vào năm 2008 thế hệ "Baby-Boom" lần đầu tiên đạt 62 tuổi, bắt đầu được hưởng nhiều ưu đãi của xã hội, góp phần làm chi phí bảo hiểm xã hội tăng, khoảng 4,8% năm 2008 đến 6,5% năm 2016; chi cho chương trình y tế của nhà nước cũng tăng như cho chương trình "Medicare", từ 7,4% năm 2008 tăng lên 8,9% năm 2016 (năm 2006 chi cho "Medicare" - dự kiến giảm từ 17% xuống còn 14% năm 2007 vì năm này (2007) bắt đầu thực hiện chương trình mới về cấp phát thuốc cho bệnh nhân là người nghỉ hưu). Trong thời gian 2007-2016, chi cho chương trình "Medicare" bình quân năm tăng 8,3%.

Do vậy, đến cuối thời kỳ này (năm 2016) tổng số chi cho ba chương trình nói trên có thể chiếm 56% tổng số chi của NSLB, tương đương 10,8% GDP. Sau năm 2016 khuynh hướng tăng chi nói trên vẫn còn tiếp diễn vì lớp người trên 65 tuổi tăng và chiếm khoảng 19% dân số năm 2030. Do vậy, CBO cho rằng, sau năm 2016, tốc độ tăng chi cho y tế sẽ vượt quá xa tốc độ tăng trưởng kinh tế, gây áp lực lớn cho ngân sách nhà nước.

Ngay trong thời gian 2007-2016, theo CBO chi của nhà nước chiếm khoảng 19-20% GDP; chi bắt buộc (luật định) có thể tăng 5,8%/năm, trong khi đó GDP dự đoán tăng 3,4% vào năm 2007; tăng bình quân 3,1% trong thời gian 2008-2011;

tăng 2,6% trong thời gian 2012-2016. Còn thu của nhà nước vào năm 2007 tăng 17,9% đạt 24,6 tỷ USD, tương tự, năm 2011 là 17,8% và 3.138 tỷ USD, góp phần giảm thiểu hụt ngân sách. Đến năm 2012 ngân sách bắt đầu bội thu, khoảng 38 - 67 tỷ USD trong thời gian 2012 - 2016.

Như vậy, có thể nói rằng, nếu trước tháng 3/2001 Mỹ có trên 120 tháng kinh tế tăng trưởng liên tục, thì sau 2001 Mỹ có 10 năm ngân sách nhà nước thiếu hụt liên tục, nhiều khi năm sau cao hơn năm trước. Ví dụ, nếu ngân sách bị thiếu hụt năm 2002 là 157,8 tỷ USD thì năm 2003 là 375,3 tỷ USD (3,4% GDP), năm 2004 là 520,7 tỷ USD (5% GDP) - mức cao nhất trong lịch sử ngân sách Mỹ, sau đó giảm dần theo dự báo CBO công bố tháng 1/2006, chi thiếu hụt ngân sách năm 2006 giảm còn 337 tỷ USD so với 318 tỷ USD năm 2005, tới năm 2011 còn 114 tỷ USD (tương đương 0,7% GDP), sau đó là thời gian ngân sách bội thu, tăng dần, góp phần giảm nợ nhà nước. Ví dụ, nếu nợ nhà nước trả cho dân Mỹ (không kể nợ vay nước ngoài) năm 2005 ước tính là 4592 tỷ USD (37,4% GDP), thì năm 2011 giảm còn 36,5% GDP, năm 2016 còn 28,1% GDP. Một số chuyên gia kinh tế cho rằng, nếu các nước công nghiệp vẫn giữ được khuynh hướng phát triển kinh tế tài chính ổn định như hiện nay, thì tới năm 2050 nợ nhà nước của Mỹ (kể cả vay trong nước và nước ngoài) có thể lên tới 239% GDP so với 65% GDP năm 2005, biến Mỹ từ nước chủ nợ thành nước con nợ lớn so với Pháp, Đức và Anh vì nợ hiện nay (2005) của Pháp tương đương 66% GDP, tới năm 2050 có thể chiếm 235% GDP, tương tự của Đức là 68% và 221% GDP, của Anh là 42% và 160% GDP.

Để giảm được thiếu hụt ngân sách, giảm được nợ nhà nước như đã nói trên, các chuyên gia CBO cho rằng, trong 6 tháng đầu năm 2006 Mỹ cần

tăng lãi suất để thu hút vốn đầu tư vào sản xuất (thực tế ngày 11/5 vừa qua, Fed nâng lãi tiền gửi 12 tháng từ 4,75% lên 5%), tạo công ăn việc làm, tăng thu nhập cho người lao động, mở rộng thị trường tiêu thụ, góp phần đẩy mạnh xuất khẩu, giảm thiểu hụt ngoại thương.

Theo Bộ Thương mại Mỹ, lần bội thu ngoại thương (kim ngạch xuất khẩu nhiều hơn kim ngạch nhập khẩu) cuối cùng của Mỹ xảy ra vào năm 1975 - bội thu là 12,4 tỷ USD. Còn trong năm 2005 thiếu hụt ngoại thương tăng 18% so với năm 2004, vì kim ngạch xuất tăng 10%, còn nhập khẩu tăng 13%.

Phần lớn, thiếu hụt ngoại thương của Mỹ hiện nay là ở lĩnh vực buôn bán nhiên liệu lỏng, phần này chiếm 25% tổng kim ngạch ngoại thương bị thiếu hụt năm 2004, tăng lên 29% ở năm 2005.

Năm 2005, kim ngạch nhập khẩu nhóm nhiên liệu này tăng 39%, đạt 251,6 tỷ USD. Nếu loại trừ buôn bán dầu mỏ và sản phẩm dầu mỏ, thì thiếu hụt ngoại thương tăng 10% chứ không phải 18% như đã nói trên và là 537 tỷ

USD, chứ không phải là 725,8 tỷ USD, trong đó thiếu hụt với Trung Quốc đạt mức kỷ lục 204,6 tỷ USD, tăng 24,5% so với năm 2004; với khối OPEC là 92,7 tỷ USD, tăng 29%; với Nhật Bản 82,7 tỷ USD, tăng 9,4% và với Canada 76,5 tỷ USD, tăng 15,1% so với năm 2004. Hiện nay chênh lệch giữa kim ngạch Trung Quốc xuất hàng cho Mỹ và nhập hàng của Mỹ là 6 lần. Để khắc phục tình trạng này, Thượng nghị sỹ C. Schumer, đại diện đoàn nghị sỹ New York đã trình Quốc hội dự luật tăng 27,5% thuế nhập hàng của Trung Quốc. Còn Bộ Tài chính Mỹ thì đang tìm cách buộc tội Trung Quốc dùng tỷ giá đồng Nhân Dân tệ làm thủ thuật nâng cao khả năng cạnh tranh hàng hóa của mình trên các thị trường quốc tế, mặc dù đã hạn chế nhập hàng dệt và may mặc của Trung Quốc, và cho rằng Trung Quốc phá giá hàng xuất khẩu để chiếm lĩnh thị trường nước ngoài.

Sau đây là một số chỉ tiêu kinh tế xã hội cơ bản về khả năng phát triển của Mỹ trong 10 năm tới (2006-2016) của CBO:

Chỉ tiêu	Năm				
	2006	2007	2008	2012	2016
GDP (tỷ USD)	13.082	13.781	14.508	17.524	20.839
- tăng so với năm trước (%)	3,6	3,4	3,1	2,6	2,6
Thiếu hụt ngân sách (tỷ USD)	337	270	259	38 ⁽¹⁾	67 ⁽¹⁾
- so với GDP (%)	2,6	2,0	1,8	0,2	0,3
Nợ trong nước của Nhà nước (tỷ USD)	4.925	5.204	5.477	6.064	5.848
- so với GDP (%)	37,6	37,8	37,7	34,6	22,1
Chỉ số gia tiêu dùng (% so với năm trước)	2,8	2,2	2,2	2,2	2,2
Lạm phát cơ bản (% so với năm trước)	2,2	2,3	2,2	2,2	2,2
Thất nghiệp (% lực lượng lao động)	5,0	5,0	5,2	5,2	5,2

(1) Năm 2012 ngân sách bắt đầu bội thu dự kiến đến năm 2016.

Tài liệu tham khảo:

- 1) *Triển vọng phát triển kinh tế và ngân sách Mỹ trong 10 năm tới (Biki 25/06)*
- 2) *Căng thẳng giữa Mỹ và Trung Quốc về Quy chế tối huệ quốc (Biki 33/06)*
- 3) *Thiếu hụt ngoại thương của Mỹ (Biki 22-23/05)*
- 4) *Hậu quả Mỹ mở rộng buôn bán với Trung Quốc (Biki 20/06)*